

MẪU NHÃN

1. NHÃN TRỰC TIẾP TRÊN ĐƠN VỊ ĐÓNG GÓI 4g (tương đương 80 viên hoàn cứng)



2. NHÃN HỘP



SDK:

Số lô:

NSX:

HSD:

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Trình bày: hộp 10 gói x 4g (tương đương 80 viên hoàn cứng) và một tờ hướng dẫn sử dụng.

Chú ý: Thông báo cho bác sĩ tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc. Để

xả tâm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần biết thêm thông tin

xin hỏi ý kiến của thầy thuốc.

Thành phần chi tiết xem trong tờ hướng dẫn sử dụng hoặc trên vỏ hộp.

LONG XUYỀN, ngày 20 tháng 4 năm 2017.

Chủ cơ sở

CƠ SỞ

CAO NGHĨA ĐƯỜNG

6H2 Bình Khánh, TP. Long Xuyên, T. An Giang

CAO VĂN BẢO

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Tên thuốc: VỊ THÔNG LINH

2. Các câu khuyến cáo:

Thông báo cho bác sỹ tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.
Đề xa tầm tay trẻ em - Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần biết thêm thông tin xin hỏi ý kiến của bác sỹ, dược sỹ.

3. Thành phần cho một đơn vị đóng gói nhỏ nhất: Gói 4g (tương đương với 80 viên hoàn cứng)

STT	Thành phần (INN)	Khối lượng
Hoạt chất		
3,2352g bột dược liệu tương đương với:		
1	Thương truật (<i>Rhizoma Atractylodis</i>)	0,6538g (Không phẩy, sáu nghìn, năm trăm ba mươi tám gam)
2	Hương phụ (<i>Rhizoma Cyperi</i>)	0,5938g (Không phẩy, năm nghìn chín trăm ba mươi tám gam)
3	Khuong hoàng (<i>Rhizoma Curcumae longae</i>)	0,5138g (Không phẩy, năm nghìn một trăm ba mươi tám gam)
4	Sa nhân (<i>Fructus Amomi</i>)	0,5000g (Không phẩy năm nghìn gam)
5	Mai mực (<i>Os Sepiae</i>)	0,5000g (Không phẩy năm nghìn gam)
6	Trần bì (<i>Pericarpium Citri reticulatae perenne</i>)	0,4738 (Không phẩy, bốn nghìn bảy trăm ba mươi tám gam)
1,56ml cao lỏng tương đương với:		
1	Hậu phác (<i>Cortex Magnoliae officinalis</i>)	0,6538g (Không phẩy, sáu nghìn, năm trăm ba mươi tám gam)
2	Bạch truật (<i>Rhizoma Atractylodis macrocephalae</i>)	0,6538g (Không phẩy, sáu nghìn, năm trăm ba mươi tám gam)
3	Cam thảo (<i>Radix Glycyrrhizae</i>)	0,2600 g (Không phẩy, hai nghìn sáu trăm gam)
Tá dược		
1	Than hoạt (<i>Carbo Activatus</i>)	0,124 (Không phẩy một trăm hai mươi bốn gam)
2	Hoạt thạch (<i>Talcum</i>).	0,36g (Không phẩy ba mươi sáu gam)

4. Mô tả sản phẩm: Viên hoàn cứng, màu đen, mùi thơm dược liệu, vị đắng.

5. Quy cách đóng gói:

Hộp 10 gói x 4g (tương đương với 80 viên hoàn cứng) và 1 tờ hướng dẫn sử dụng

6. Thuốc dùng cho bệnh gì?

- Công dụng: Chữa đau dạ dày, tiêu hóa kém.

- Chỉ định:

- + Bao tử bị viêm, loét, đau lúc no, đau từng cơn hoặc đau liên miên.
- + Rối loạn tiêu hóa với các biểu hiện: tiêu chảy, trướng thực, đầy hơi, ợ chua, chậm tiêu do lạnh.

7. Nên dùng thuốc này như thế nào và liều lượng?

Liều dùng: Uống với nước chín còn ấm (có thể nhai viên thuốc trước khi uống).

- Trẻ em từ 2-7 tuổi : ¼ gói/ lần x 4 lần/ ngày
- Trẻ em từ 8 – 10 tuổi : 1/3 gói/ lần x 4 lần/ ngày
- Trẻ từ 11- 15 tuổi : ½ gói / lần x 4 lần/ ngày
- Từ 16 tuổi trở lên và người lớn : 1 gói/ lần x 4 lần/ ngày

8. Khi nào không nên dùng thuốc này?

Không dùng cho trẻ em dưới 2 tuổi , phụ nữ có thai.

9. Tác dụng không mong muốn: Chưa có báo cáo.

10. Nên tránh dùng những thuốc hoặc thực phẩm gì khi đang sử dụng thuốc này?

Không nên ăn rau má, rau răm, diếp cá, củ cải trắng, đồ biển như: Ốc, sò, ngêu...

11. Cần làm gì khi một lần quên không dùng thuốc?

Nếu quên không dùng thuốc 1 lần, bỏ qua và dùng thuốc tiếp tục theo đúng liều lượng chỉ dẫn. Không được gấp đôi liều dùng sau khi quên thuốc 1 lần.

12. Cần bảo quản thuốc này như thế nào?

Nơi khô, dưới 30°C.

13. Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều:

Chưa có báo cáo. Nên sử dụng đúng liều.

14. Cần làm gì khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo:

Dùng thuốc quá liều có thể gặp phải một số tác dụng không mong muốn. Sử dụng đúng liều các triệu chứng trên sẽ hết.

15. Những điều thận trọng khi dùng thuốc này:

Không dùng cho trẻ em dưới 2 tuổi , phụ nữ có thai.

16. Khi nào cần tham vấn bác sĩ, dược sĩ:

Nếu cần biết thêm thông tin xin hỏi ý kiến của bác sĩ, dược sĩ.

17. Hạn dùng của thuốc: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

18. Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất:

CƠ SỞ CAO NGHĨA ĐƯỜNG

Địa chỉ: Tổ 23 đường Thái Phiên, Phường Bình Khánh, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang

Điện thoại: 076.852642

Fax : 076-953695

19. Ngày xem xét, sửa đổi, cập nhật:...../...../.....

Ngày 25 tháng 4 năm 2017

CHỦ CƠ SỞ

**CƠ SỞ SXKD THUỐC YHCT
CAO NGHĨA ĐƯỜNG
6H2 Bình Khánh - TP.LX**

Cao Văn Khoa

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHO CÁN BỘ Y TẾ

1. Tên thuốc: VỊ THỐNG LINH
2. Thành phần cho một đơn vị đóng gói nhỏ nhất: Gói 4g (tương đương với 80 viên hoàn cứng)

STT	Thành phần (INN)	Khối lượng
Hoạt chất		
3,2352g bột dược liệu tương đương với:		
1	Thương truật (<i>Rhizoma Atractylodis</i>)	0,6538g (Không phải, sáu nghìn, năm trăm ba mươi tám gam)
2	Hương phụ (<i>Rhizoma Cyperi</i>)	0,5938g (Không phải, năm nghìn chín trăm ba mươi tám gam)
3	Khương hoàng (<i>Rhizoma Curcumae longae</i>)	0,5138g (Không phải, năm nghìn một trăm ba mươi tám gam)
4	Sa nhân (<i>Fructus Amomi</i>)	0,5000g (Không phải năm nghìn gam)
5	Mai mực (<i>Os Sepiae</i>)	0,5000g (Không phải năm nghìn gam)
6	Trần bì (<i>Pericarpium Citri reticulatae perenne</i>)	0,4738 (Không phải, bốn nghìn bảy trăm ba mươi tám gam)
1,56ml cao lỏng tương đương với:		
1	Hậu phác (<i>Cortex Magnoliae officinalis</i>)	0,6538g (Không phải, sáu nghìn, năm trăm ba mươi tám gam)
2	Bạch truật (<i>Rhizoma Atractylodis macrocephalae</i>)	0,6538g (Không phải, sáu nghìn, năm trăm ba mươi tám gam)
3	Cam thảo (<i>Radix Glycyrrhizae</i>)	0,2600 g (Không phải, hai nghìn sáu trăm gam)
Tá dược		
1	Than hoạt (<i>Carbo Activatus</i>)	0,124(Không phải một trăm hai mươi bốn gam)
2	Hoạt thạch (<i>Talcum</i>).	0,36g (Không phải ba mươi sáu gam)

3. Dạng bào chế: Viên hoàn cứng.
4. Quy cách đóng gói:
Hộp 10 gói x 4g (tương đương với 80 viên hoàn cứng) và 1 tờ hướng dẫn sử dụng
5. Công dụng- Chỉ định, liều dùng, cách dùng, chống chỉ định:
- 5.1.Công dụng - Chỉ định:
- Công dụng: Chữa đau dạ dày, tiêu hóa kém.
 - Chỉ định:
 - + Bao tử bị viêm, loét, đau lúc no, đau từng cơn hoặc đau liên miên.
 - + Rối loạn tiêu hóa với các biểu hiện: tiêu chảy, trướng thực, đầy hơi, ợ chua, chậm tiêu do lạnh.

5.2. Liều dùng - Cách dùng:

Uống với nước chín còn ấm (có thể nhai viên thuốc trước khi uống).

- Trẻ em từ 2-7 tuổi : $\frac{1}{4}$ gói/ lần x 4 lần/ ngày
- Trẻ em từ 8 – 10 tuổi : $\frac{1}{3}$ gói/ lần x 4 lần/ ngày
- Trẻ từ 11- 15 tuổi : $\frac{1}{2}$ gói / lần x 4 lần/ ngày
- Từ 16 tuổi trở lên và người lớn : 1 gói/ lần x 4 lần/ ngày

5.3. Chống chỉ định: Không dùng cho trẻ em dưới 2 tuổi , phụ nữ có thai.

6. Các trường hợp thận trọng khi dùng thuốc:

Không dùng cho trẻ em dưới 2 tuổi , phụ nữ có thai.

7. Tương tác với các thuốc khác và các dạng tương tác khác: Chưa có báo cáo

8. Tác dụng không mong muốn: Chưa có báo cáo.

9. Quá liều và xử trí:

Dùng thuốc quá liều có thể gặp phải một số tác dụng không mong muốn. Sử dụng đúng liều các triệu chứng trên sẽ hết.

10. Các dấu hiệu cần lưu ý và khuyến cáo:

11. Điều kiện bảo quản, Hạn dùng.

- Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.
- Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

12. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất:

CƠ SỞ CAO NGHĨA ĐƯỜNG

Địa chỉ: Tổ 23 đường Thái Phiên, Phường Bình Khánh, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang

Điện thoại: 076.852642

Fax : 076-953695

13. Ngày xem xét sửa đổi, cập nhật lại nội dung hướng dẫn sử dụng thuốc:...../...../.....

Ngày 25 tháng 4 năm 2017

CHỦ CƠ SỞ

CƠ SỞ SXKD THUỐC YHCT

CAO NGHĨA ĐƯỜNG

Phường Bình Khánh - TP.LX

Caovan Boi



TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG

Lỗ Minh Hùng